

Số: 11/2023/QĐST-DS

Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số: 01/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1961, số CCCD: 042061004813

Địa chỉ: Xóm 1, xã Sơn Trường, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn:

+ Ông Nguyễn H, SN 1958, số CCCD: 042058004860

+ Bà Trần Thị Y; SN 1962, số CCCD: 042163009373

Đều trú tại: Xóm 1, xã Sơn Trường, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn bà Trần Thị Y: Ông Nguyễn Thành N

Trú tại: Xóm 1, xã Sơn Trường, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Quang T4 - Phó phòng tài nguyên và môi trường (theo văn bản uỷ quyền số 01/UBND-UQ, ngày 27/02/2023 của UBND huyện Hương Sơn).

+ Ủy ban nhân dân xã Sơn Trường

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Đắc C - Cán bộ địa C1h (theo văn bản uỷ quyền số 02/UBND, ngày 24/3/2023 của UBND xã Sơn Trường).

+ Bà Nguyễn Thị L3, sinh năm 1955

Địa chỉ: Xóm 5, xã Sơn Trường, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

+ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1964

Địa chỉ: Xóm A Sơn, xã Sơn Hàm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

+ Chị Trần Thị Y, sinh năm 1977, số CCCD: 042177011346

Địa chỉ: Thôn Mai Lĩnh, xã Sơn Hàm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

+ A Trần Tuấn A, sinh năm 1980, số CCCD: 042080010339

Địa chỉ: Xóm 1, xã Sơn Trường, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Chị Trần Thị Thu L, sinh năm 1984, số CCCD: 042184013123

Địa chỉ: Thôn 4, xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Di sản thừa kế của cụ Nguyễn Thử và cụ Nguyễn Thị C1 để lại diện tích đất 3.271,6m² bao gồm thửa số 119 diện tích 705,5m², thửa số 113 diện tích 2.111,1m², thửa số 115 diện tích 454.8m² thuộc tờ bản đồ số 4, địa chỉ xóm 1, xã Sơn Trường, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

[2.2] Hàng thừa kế thứ nhất của cụ Nguyễn Thử và cụ Nguyễn Thị C1 gồm: Bà Nguyễn Thị L3, bà Nguyễn Thị H1, ông Nguyễn H, ông Nguyễn Đình L, bà Nguyễn Thị T3 (chết năm 2023, có các con: Trần Thị Y, Trần Tuấn A, Trần Thị Thu L).

[2.3] Giao cho ông Nguyễn H và vợ bà Trần Thị Y được quyền sử dụng diện tích đất 2.566,1 m² (trong đó đất ở có diện tích 300m², đất vườn có diện tích 2.266,1m²) gồm thửa số 113, thửa số 115 thuộc tờ bản đồ số 4, tại xóm 1, xã Sơn Trường, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Trị giá 420.427.950đ (bốn trăm hai mươi triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn C1 trăm năm mươi đồng), đất có vị trí:

- + Phía Bắc giáp đất Nguyễn ThA Đường dài 31,48m
- + Phía Đông giáp đất UBND xã quản L dài 76,92m
- + Phía Đông N giáp đất ông Trần Quốc Hội dài 20,7m
- + Phía Tây N giáp đường mòn Hồ Chí Minh dài 74,71m
- + Phía Tây Bắc giáp đất ông Quốc dài 25,44m

[2.4] Giao cho ông Nguyễn Đình L được quyền sử dụng diện tích đất 505,5m² đất vườn thuộc thửa số 119, tờ bản đồ số 4, tại xóm 1, xã Sơn Trường, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Trị giá 25.527.000đ (hai mươi lăm triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng), đất có tứ cận:

- Phía Bắc giáp đường mòn Hồ Chí Minh dài 34,75m
- Phía N giáp đất bà Trần Thị Vinh dài 30,05m
- Phía Đông giáp đất ông Trần Quốc Hội dài 9,32m
- Phía Tây giáp đất các con bà T3 được chia dài 22,3m

[2.5] Giao cho chị Trần Thị Y, A Trần Tuấn A, chị Trần Thị Thu L được quyền sử dụng diện tích đất 200m² đất vườn thuộc thửa số 119, tờ bản đồ số 4, tại xóm 1, Sơn Trường, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Trị giá 10.100.000đ (mười triệu một trăm ngàn đồng), đất có tứ cận:

- Phía Bắc giáp đường mòn Hồ Chí Minh dài 8,66m
- Phía N giáp đất bà Trần Thị Vinh dài 5m
- Phía Đông giáp đất ông Nguyễn Đình L dài 22,3m
- Phía Tây giáp đất Trần Thị Vinh dài 26,06m

(Có sơ đồ kèm theo).

Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 993668 do UBND huyện Hương Sơn cấp ngày 31/3/997 mang tên ông Nguyễn Thử; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I 993726 do UBND huyện Hương Sơn cấp ngày 31/3/997 mang tên ông Nguyễn H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 805996 do UBND huyện Hương Sơn cấp ngày 30/12/2015 mang tên ông Nguyễn H, bà Trần Thị Y.

[2.6] Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và DA mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

- Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn H, ông Nguyễn Đình L.
- Chị Trần Thị Y, A Trần Tuấn A, chị Trần Thị Thu L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Thiện